TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2020/HS-PT
Ngày 26 - 5 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Văn Mỹ
Các Thẩm phán: Ông Cao Văn Tám
Ông Lê Thanh Danh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Trấn Thanh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Trang Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 38/2020/TLPT-HS ngày 01 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo Tô Văn H cùng đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2020/HS-ST ngày 26 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1/ **TÔ VĂN H**, sinh ngày 02/01/1989, tại xã Ninh Hòa, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

Nơi cư trú: Ấp NT.II, xã NH, huyện HD, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tô Thanh T, sinh năm 1956 và bà Phạm Thị Th (đã chết), vợ tên Lê Thị Phú M, sinh năm 2000 và có 01 người con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân không có án tích, không bị xử phạt hành chính, xử lý kỷ luật; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

2/ **HUỲNH SÁU A**, sinh ngày 01/01/1978, tại xã Ninh Quới, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

Nơi cư trú: Ấp NB, xã NQ, huyện HD, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn:6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn C1, sinh năm 1951 và bà Trần Thị T1, sinh năm 1952, vợ tên Lê Thị Hồng Th1, sinh năm 1981 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

3/ **NGUYỄN VĂN C**, sinh năm 1972, tại xã Ninh Quới, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

Nơi cư trú: Ấp NB, xã NQ, huyện HD, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Tr (đã chết) và bà Trần Thị B (đã chết), vợ tên Vũ Thị N, sinh năm 1976; Con hai người, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo C: Bà Tạ Nguyệt Thanh, Luật sư, Công ty luật hợp danh Tạ Nguyệt Thanh, Đoàn Luật sư tỉnh Bạc Liêu (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua trình báo của ông Tô Thanh T (Cha của Tô Văn H), cơ quan điều tra chứng minh được vào khoảng 12 giờ ngày 01/6/2019, Tô Văn H, Huỳnh Sáu A, Nguyễn Văn C và 01 người tên Hoài Thương (không xác định được nhân thân) sử dụng loại bài tây 52 lá để đánh bài ăn thua bằng tiền tại quán nước bà Nguyễn Thị Mỹ L thuộc ấp NT, xã NQ, huyện HD, tỉnh Bạc Liêu. Trong đó Nguyễn Văn C mang theo số tiền 320.000đ dùng vào việc đánh bạc; Tô Văn H tham gia đánh bạc với số tiền là 5.000.000đ (trong đó, mang theo tiền mặt là 3.000.000đ, cầm xe 2.000.000đ) và Huỳnh Sáu A mang theo số tiền là 650.000đ dùng vào việc đánh bạc. Sau khi H, Sáu A hết tiền thì C và Hoài Thương nghỉ đi về. Còn lại Sáu A và H tiếp tục đánh bài thắng thua bằng tiền nhưng đánh thiếu. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì cả hai nghỉ chơi và H nợ Sáu A tổng số tiền thua bài là 8.000.000đ. Tổng số tiền mà Tô Thanh H và Huỳnh Sáu A dùng vào việc đánh bạc là 13.970.000 đồng; Nguyễn Văn C dùng vào việc đánh bạc là 5.970.000đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 02/2020/HS-ST ngày 26/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu đã tuyên:

1/ Tuyên bố các bị cáo Tô Văn H, Huỳnh Sáu A, Nguyễn Văn C phạm tội "Đánh bạc".

2/ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Tô Văn H 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Sáu A 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

3/ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 09/3/2020, bị cáo Nguyễn Văn C kháng cáo xin được hưởng án treo. Ngày 10/3/2020, bị cáo Tô Văn H và Huỳnh Sáu A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Huỳnh Sáu A và Nguyễn Văn C vẫn giữ

nguyên yêu cầu như nội dung đơn kháng cáo. Riêng bị cáo Tô Văn H rút toàn bộ nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm: Chấp nhận đơn kháng cáo của các bị cáo nộp trong hạn luật định là phù hợp nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm. Về nội dung: Sau khi phân tích hành vi phạm tội, nội dung kháng cáo, xét thấy cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ mà các bị cáo được hưởng và sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo cũng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới; hành vi của các bị cáo là xâm phạm đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của các bị cáo. Riêng đối với bị cáo Hiếu đã tự nguyện rút nội dung kháng cáo tại phiên tòa phúc thẩm, xét thấy đây là sự tự nguyện của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Tô Văn H.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn C: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình của bị cáo C hiện đang có vợ là Vũ Thị N bị bệnh hiểm nghèo (ung thư não), bị cáo đã chấm dứt việc thực hiện hành vi tội phạm trước. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự ở khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; có nhân thân tốt, địa chỉ rõ ràng nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được chấp hành hình phạt tù có điều kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo đúng về thể thức và thời hạn nên được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như bản án hình sự sơ thẩm số 02/2020/HSST ngày 26/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu đã tuyên là đúng, không oan sai.

Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ xác định vào ngày 01/6/2019, các bị cáo Tô Văn H, Huỳnh Sáu A và Nguyễn Văn C có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền với cách thức là chơi bài binh Ấn Độ với tổng số tiền chứng minh được là 13.970.000đ, riêng với Nguyễn Văn C số tiền đánh bạc là 5.970.000đ. Do đó, cấp sơ thẩm tuyên bố các bị cáo phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2.2] Về nội dung đơn kháng cáo:

- Tại phiên tòa, xét thấy bị cáo Tô Văn H rút toàn bộ nội dung đơn kháng cáo: Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy đây là sự tự nguyện của bị cáo nên chấp nhận yêu cầu của bị cáo. Căn cứ Điều 342 và Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Tô Văn H.

- Các bị cáo Huỳnh Sáu A và Nguyễn Văn C: có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được chính từ hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền là nguyên nhân sâu xa dẫn đến nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Hành vi của các bị cáo không những gây nguy hiểm cho xã hội và còn trực tiếp xâm phạm đến an ninh trật tự tại địa phương, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn minh mà nhà nước đang tôn tạo. Do đó, những ai có hành vi đánh bài thắng thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ năm triệu đồng trở lên là hành vi vi phạm pháp luật, sẽ bị xử lý nghiêm.

Xét thấy, tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; riêng đối với bị cáo Sáu A còn được áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do gia đình các bị cáo có công với cách mạng. Tại phiên tòa phúc thẩm:

+ Bị cáo Sáu A cung cấp hồ sơ bệnh án thể hiện bị cáo bị bệnh gai cột sống và bệnh cao huyết áp: đây không phải là bệnh hiểm nghèo nên không được xem là tình tiết giảm nhẹ mới. Do đó, không có căn cứ chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

+ Bị cáo C nộp các hồ sơ bệnh án thể hiện vợ của bị cáo là bà Vũ Thị N bị bệnh u màng não và tờ tường trình gia đình có hoàn cảnh khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương); đây là các tình tiết mới mà bị cáo mới nộp tại phiên tòa phúc thẩm. Tuy các tình tiết này không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng xét thấy số tiền mà bị cáo đánh bạc chỉ ở mức khởi điểm của cấu thành tội phạm, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi xã hội là nghiêm khắc. Bởi lẽ, bị cáo là trụ cột chính, gia đình khó khăn về kinh tế, đang phải chăm sóc vợ bị bệnh hiểm nghèo. Thiết nghĩ, để thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của nhà nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa Hội đồng xét xử thấy rằng việc áp dụng hình phạt có điều kiện cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Sáu A nên bị cáo phải chịu nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm do không có kháng cáo, kháng nghị nên đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 342; khoản 1 Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Tô Văn H. Quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2020/HSST ngày 26/02/2020 đối với bị cáo Tô Văn H có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 26/5/2020).

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Huỳnh Sáu A.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn C. Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 02/2020/HS-ST ngày 26/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Sáu A và Nguyễn Văn C phạm tội "Đánh bạc".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Sáu A 09 (chín) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (26/5/2020).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã NQ, huyện HD, tỉnh Bạc Liêu giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Buộc bị cáo Huỳnh Sáu A phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các bị cáo Tô Văn H, Nguyễn Văn C không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Châu Văn Mỹ

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- TAND huyện HD (02 bản);
- CQĐT huyện HD (01 bản);
- Chi cục THA dân huyện HD (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (1 bản);
- Các Bị cáo (01 bản);
- Người bảo chữa (01 bản);
- Bị hại (01 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Văn Tám **Lê Thanh Danh** **Châu Văn Mỹ**